

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁT TIÊN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 03/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 26/02/2021

V/v tranh chấp “ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Thúy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bùi Thị Thanh Nga; Bà Nguyễn Thị Mỹ

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Hiền.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên toà:* Ông Phan Văn Sinh - kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp “ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà H T T S – Sinh năm 1968

*Địa chỉ:* Thôn 2, Q N, Cát Tiên, Lâm Đồng

*Bị đơn:* Ông T V T – Sinh năm 1961

*Địa chỉ:* Thôn 2, Qu N, Cát Tiên, Lâm Đồng.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 11 năm 2020. Nguyên đơn bà H TT S trình bày:

Về hôn nhân: Bà H T T S kết hôn với ông T V T tại Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2002. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất hòa trong cuộc sống thường xuyên cãi vã không có tiếng nói chung nên cả hai sống ly thân, trong thời gian sống ly thân cả hai vợ chồng không quan tâm lẫn nhau, mỗi người sống một nơi. Bà xét thấy tình cảm yêu thương vợ chồng không còn nên bà yêu cầu xin được ly hôn với ông T V T. Về con chung bà Sen trình bày không có con chung; Về tài sản chung bà trình bày không yêu cầu tòa án giải quyết; Về công nợ chung bà trình bày không có nợ chung.

**Tại phiên tòa:**

Bà H T T S có đơn xin xét xử vắng mặt: Về nội dung đơn bà trình bày giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với ông T V T; Về con chung bà trình bày không có con chung; Về tài sản chung không yêu cầu tòa án giải quyết, về nợ chung không có nợ chung.

Ông T V T được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Ý kiến phát biểu kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật nguyên đơn, đúng trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Bị đơn vi phạm quy định tại Điều 70, 72 của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Bà H T T S xin ly hôn với ông T V T trong hồ sơ vụ án thể hiện vợ chồng sống chung có nhiều mâu thuẫn hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm không còn nên cả hai không còn chung sống. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, Điều 35, 36, 39, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân gia đình; Về quan hệ hôn nhân chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Sen cho bà S được ly hôn với ông T; Về con chung không có con chung nên không xem xét, Về tài sản chung không yêu cầu nên không đề nghị, công nợ chung không có nên không đề nghị, Về án phí bà S phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình (ly hôn) bị đơn ông T V T có hộ khẩu thường trú tại thôn 2, Q N, Cát Tiên, Lâm Đồng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, Tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại Điều 28, Điều 35, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn bà H T T S có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa; Bị đơn ông T V T được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ Điều 227, 228 bộ luật tố tụng dân sự 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

[3] Về hôn nhân: Bà H T T S kết hôn với ông T V T tại Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 4, Thành Phố Hồ Chí Minh vào năm 2002 (giấy đăng ký số 78/2002 ngày 18/11/2002) là hôn nhân hợp pháp sau một thời gian sống chung vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà S cương quyết xin ly hôn với ông T V T vì bà cho rằng bà không còn tình cảm với ông T cả hai không còn sống chung đã lâu. Xét thấy cuộc sống hôn nhân giữa bà Sen và ông Tư không hạnh phúc, không còn tình cảm. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Thị Thu S cho bà Sen được ly hôn với ông T V T theo quy định Điều 56 Luật HNGĐ

[4] Về con chung: Bà S và ông T không có con chung nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Bà S không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

[6] Về nợ chung: Không có nợ chung nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bà H T T S là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 150, 227, 228 của BLTTDS năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56 luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.

Xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của bà H T T S cho bà H T T S được ly hôn với ông T V T.

Về án phí: Bà H T T S phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0011602 ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Cát Tiên;
- Chi cục thi hành án dân sự
- Dương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

**Trần Thị Thanh Thúy**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thanh Thúy**

**Trần Thị Thanh Thúy**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Cát Tiên;
- Chi cục thi hành án dân sự
- Đường sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**HỘI**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁT TIÊN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cát Tiên, ngày 26 tháng 02 năm 2021

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 02 năm 2021.

Tại phòng họp Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên.

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm: 1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ

2/ Bà Bùi Thị Thanh Nga

Tiến hành nghị án đối vụ án dân sự thụ lý số 105/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp “*ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Thu Sen – Sinh năm 1968 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, Quảng Ngãi, Cát Tiên, Lâm Đồng

*Bị đơn:* Ông Trần Văn Tư – Sinh năm 1961 ( Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, Quảng Ngãi, Cát Tiên, Lâm Đồng.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1/ Quan hệ tranh chấp: “ly hôn”

2/ Về điều luật áp dụng: Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều Căn cứ Điều 28; 35; 39, 147, 150, 227, 288 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của bà Huỳnh Thị Thu Sen cho bà Huỳnh Thị Thu Sen được ly hôn với ông Trần Văn Tư.

Về con chung: không có con chung nên không xem xét

Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét

Về công nợ chung: bà Sen trình bày không có nợ chung nên không xem xét.

Về án phí: Bà Huỳnh Thị Thu Sen phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0011602 ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Nghị án kết thúc vào lúc 09 giờ 45 phút ngày 26 tháng 02 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thanh Thúy**